

Số: 18/2025/QĐST – DS

Hưng Yên, ngày 23 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2025/TLST – DS ngày 23 tháng 7 năm 2025, về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Thương Tín

Địa chỉ: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Nhung – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Nghị – Trưởng phòng giao dịch Văn Lâm.

Địa chỉ: Thửa đất số 463 + 464, tờ bản đồ số 05, Khu trung tâm thương mại Như Quỳnh Center, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên.

Quyết định ủy quyền số 4039/2024/QĐ-PC ngày 27/11/2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Thương Tín.

Bị đơn: **Chị Lê Thị Liêm C**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở: Thôn X, xã H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Anh T, sinh năm 1977;

Bà Trần Thị Phương, sinh năm 1979;

Đều có địa chỉ: Thôn Đình Dù, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về nợ gốc: Chị C phải trả Ngân hàng số tiền gốc là 471.773.973 đồng (Bốn trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng).

- Về nợ lãi: Chị C phải trả tiền lãi tạm tính đến ngày 04/7/2025 gồm: nợ lãi trong hạn quá hạn: 3.114.058 đồng (Ba triệu, một trăm mười bốn nghìn, không trăm năm mươi tám đồng); lãi quá hạn: 30.666.522 đồng (Ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng).

Kế hoạch trả nợ:

Về trả nợ gốc:

- Ngày 30/11/2025 trả số tiền gốc là 471.773.973 đồng (Bốn trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng).

Về trả lãi: Tiền nợ lãi trong hạn quá hạn: 3.114.058 đồng (Ba triệu, một trăm mười bốn nghìn, không trăm năm mươi tám đồng); lãi quá hạn: 30.666.522 đồng (Ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng).

Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 505.554.553 đồng (Năm trăm linh năm triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn, năm trăm năm mươi ba đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 05/7/2025 theo Hợp đồng hai bên đã ký kết

Ghi nhận đề nghị của chị C sau khi thanh toán hết số nợ gốc Ngân hàng sẽ trình cấp có thẩm quyền miễn giảm lãi cho chị C.

Nếu chị C vi phạm kế hoạch trả nợ thì Ngân hàng sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nhà, công trình phụ kếp kín của ông T và bà Phương) để đảm bảo thanh toán toàn bộ khoản nợ cụ thể: tại thửa đất số 415, tờ bản đồ số 17, diện tích 179m², mục đích sử dụng: Đất ở 147m², đất trồng cây lâu năm 32m²; thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Sử dụng đến ngày 15/10/2043 tại thôn Đình Dù, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (nay là Thôn Đình Dù, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên), theo giấy chứng nhận CN 703177, cấp ngày 28/11/2018, số vào sổ cấp giấy nhận: CS01196 người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Lê Văn T. Ngày 12/3/2024 ông Lê Anh T thay đổi giấy chứng minh nhân dân từ số 145803454 thành thẻ căn cước công dân số 033077012333 và thay đổi tên đệm từ Lê Văn T thành Lê Anh T, theo hồ sơ số 001147.DT.005.

Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thì chị C vẫn phải tiếp tục thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị C tự nguyện chịu cả 12.111.000 đồng (Mười hai triệu, một trăm mười một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Thương Tín 11.400.000 đồng (Mười một triệu, bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do bà Bùi Thị Nhung đã nộp theo biên lai số 0000049, ngày 23/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- Thi hành án Dân sự tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Vân Anh